

SỞ Y TẾ HÀ TĨNH  
BỆNH VIỆN  
SỨC KHỎE TÂM THẦN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Tĩnh, ngày 16 tháng 6 năm 2026

Số: 280 /BVSKTT-DCLS

V/v đề nghị báo giá vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm sử dụng giai đoạn 2026-2028

Kính gửi: Các hãng sản xuất, đơn vị phân phối tại Việt Nam.

Thực hiện kế hoạch năm 2026, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần Hà Tĩnh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, làm cơ sở xây dựng giá gói thầu, tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua sắm vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm sử dụng giai đoạn 2026-2028 (gồm 67 mặt hàng).

**I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:**

1. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Sức khỏe tâm thần Hà Tĩnh
- Địa chỉ: Số 08, đường Đồng Môn, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh

2. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Quý đơn vị gửi về Bệnh viện Sức khỏe tâm thần Hà Tĩnh
- Gmail: khoaduoc.bvttht@gmail.com

3. Thông tin của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Ds Nguyễn Thị Kim Vui – Số điện thoại: 091 500 7776.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ 00 phút ngày 16/6/2026 đến trước 16 giờ 30 phút ngày 26/6/2026.

- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 26 tháng 6 năm 2026.

**II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

1. Danh mục vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm (67 mặt hàng)

(Phụ lục 01 - Đính kèm Yêu cầu báo giá)

2. Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển, bảo quản:

- Địa điểm giao hàng: Bệnh viện Sức khỏe tâm thần Hà Tĩnh

3. Báo giá Quý đơn vị thực hiện theo mẫu báo giá tại **Phụ lục 02** đính kèm Yêu cầu báo giá này.

4. Báo giá đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) và chi phí vận chuyển tới Bệnh viện.

Xin chân thành cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Trang Muasamcong;  
Công TTĐT BVSKTT;
- Lưu: VT, DCLS.

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Hồng Phúc**

**PHỤ LỤC I**  
**DANH MỤC MUA SẴM VẬT TƯ Y TẾ, HÓA CHẤT, SINH PHẨM SỬ DỤNG GIAI ĐOẠN 2026-2028**  
*(Kèm theo Công văn số 250/BVSKTT-DCLS ngày ... của Bệnh viện Sức khỏe tâm thần Hà Tĩnh)*

TT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
<b>Phần 1. VẬT TƯ Y TẾ</b>						
1	Bông gạc đắp vết thương 6cm*10cm tiết trùng	Lớp ngoài là gạc được dệt 100% vải cotton/vải không dệt thấm nước, lớp giữa được làm từ bông y tế 100% bông xơ tự nhiên, kích thước 6cm*10cm. Được tiết trùng bằng khí EO.	10 miếng/gói	Gói	170	
2	Băng cuộn y tế	Kích thước 5cm * 2,5m. Sản phẩm được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao, không có độc tố. Hai đầu cuộn băng bằng, không lệch, không xơ. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hoà tan trong nước và dịch phủ tạng.	10 cuộn/gói	Gói	100	
3	Cồn 70 độ 500mL	TCCS, Chai 500ml	Chai 500 mL	Chai	400	
4	Băng keo cuộn	Vải lụa Taffeta trắng, làm bằng sợi cellulose acetate từ các nước G7. - Keo Zinc oxide và các thành phần: Zinc dibutyl dithiocarbamate, SIS copolymer, Lanolin stellux AIPF, Titanium dioxide, Styrenic Block Copolymers, dầu khoáng trắng. - Tiêu chuẩn CE - EU. Xuất xứ Asean. - Kích thước 5cm x 5m. Có ít nhất 02 CFS được cấp bởi các nước tham chiếu theo quy định tại Điều 29 Nghị định 98/NĐ-CP.	Hộp 1 cuộn	Cuộn	600	
5	Sonde dạ dày	Ống thông dạ dày các cỡ gồm 2 loại có nắp (gồm các cỡ 5Fr, 6Fr, 8Fr, 10Fr) và không có nắp (12Fr, 14Fr, 16Fr, 18Fr). Dây dẫn được	Túi 25 cái	Cái	100	

		<p>sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, mềm, dẻo, trơn giảm tổn thương niêm mạc. Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp)</p> <p>Xuất xứ: Việt Nam</p>				
6	<p>Dây thở oxy hai nhánh các cỡ (người lớn, trẻ em, trẻ sơ sinh trên 1 tháng tuổi, sơ sinh dưới 1 tháng tuổi)</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu nhựa PVC y tế, bao gồm dây dẫn và gong mũi</li> <li>- Ống dây mềm, chống vặn xoắn. Bề mặt trơn nhẵn.</li> <li>- Đầu thở mềm, có 2 ống thẳng đưa vào mũi màu trắng trong, không có chất tạo màu</li> <li>- Ống dây dẫn chính có chiều dài <math>\geq 2000\text{mm}</math>, đường kính ngoài <math>\geq 5\text{mm}</math>, lòng ống có khóa chống gập.</li> <li>- Ống dây nhánh có chiều dài <math>\geq 500\text{mm}</math>.</li> <li>- Các cỡ: trẻ sơ sinh, trẻ em và người lớn</li> <li>- Đóng gói 1 cái/ túi và tiệt trùng bằng khí EO</li> <li>- Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485, EN ISO 11135:2014 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp)</li> <li>- Xuất xứ: Việt Nam</li> </ul>	Túi 25 cái	Cái	60	
7	<p>Dung dịch Sát khuẩn tay nhanh</p>	<p>Dung dịch sát khuẩn tay nhanh chứa thành phần: Ethanol 50% (w/w), Iso propanol 28% (w/w), Chlorhexidine digluconate 0,5% (w/w).</p> <p>Hệ chất giữ/dưỡng ẩm: Glycerine, Caprylic triglyceride, Isopropyl myristate, Olive Oil PEG-7 Esters...</p> <p>- Chai 500ml</p>	Chai 500 ml	Chai	300	
8	<p>Dung dịch rửa tay sát khuẩn</p>	<p>Dung dịch rửa tay sát khuẩn chứa thành phần: Hoạt chất: Chlorhexidine digluconate 4,0 % (w/w); Poly(hexamethylene biguanide) hydrochloride 0,1 % (w/w).</p> <p>Hệ dưỡng ẩm: Glycerine, PEG-7 Glyceryl Cocoate.</p> <p>Chất hoạt động bề mặt: Lauryl amine oxide, Cocamidopropylbetaine (CAB), Decyl glucoside, Cocamidopropyl Amine Oxide, Cocodiethanolamide (CDE)...</p> <p>Chất khóa ion nước cứng: EDTA Disodium</p>	5lít/ can.	Lít	20	

9	Bơm Tiêm Nhựa Cho Ăn 50ml	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xy lanh có dung tích 50ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa.</li> <li>- Pít tông có khía bề gãy để hủy sau khi sử dụng.</li> <li>- Đốc xy lanh to lắp vừa dây cho ăn.</li> <li>- Đạt tiêu chuẩn FDA do cơ quan Quản lý Thực phẩm và Thuốc Hoa Kỳ (FDA) công bố</li> <li>Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp)</li> <li>- Xuất xứ: Việt Nam</li> </ul>	Hộp 25 cái	Cái	100	
10	Bơm Tiêm Nhựa 5ml	<p>Bơm tiêm 5ml sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt. Pít tông có khía bề gãy để hủy, không có ba vĩa. Có thang chia dung tích hút tối đa đến 6ml để thuận tiện cho việc hút thuốc</p> <p>Kim làm từ thép không gỉ, vát 3 cạnh. Đủ các cỡ kim. Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế</p> <p>Bao bì ghi rõ thông tin xuất xứ, hạn dùng.</p> <p>Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí EO</p> <p>Đạt tiêu chuẩn TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485</p>	Hộp 100 cái	Cái	45.000	
11	Kim lấy thuốc	<p>Kim các số 18Gx1 1/2", 20Gx1 1/2", 23Gx1", Vi định kim có chỉ thị màu phân biệt các cỡ kim. Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE do tổ chức/cơ quan được Ủy ban Châu Âu (EC) chấp thuận cấp, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp)</p> <p>- Xuất xứ: G7/Việt Nam</p>	Hộp 100 cái	Cái	5.000	
12	Kim luôn tĩnh mạch an toàn có cánh, có công bơm thuốc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kim có đầu bảo vệ an toàn bằng kim loại dạng 2 cánh tay đòn vát chéo tự động bịt đầu kim.</li> <li>- Kim làm bằng thép không gỉ, đầu kim có 3 mặt vát, sắc bén, dễ lấy ven và giảm đau.</li> <li>- Ống catheter có 6 vạch cảnh quang làm từ chất liệu PUR nhựa y tế tương thích sinh học có tính đàn hồi, chống xoắn-gập. Đầu ống</li> </ul>	50 cái/hộp	Cái	400	

		<p>catheter hình vát nón ôm sát kim giúp dễ dàng lấy ven, gây tổn thương ít, ít đau.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kim có cánh có công bơm thuốc bổ sung, nắp đậy dạng bật dễ dàng.</li> <li>- Khoang báo máu thiết kế trong suốt giúp dễ dàng xác định lấy đúng ven, màng kỹ nước chống máu tràn ra khi thiết lập đường truyền.</li> <li>- Khử trùng bằng khí EO( Ethylene Oxide).</li> <li>- Thời gian lưu kim tối đa 96 giờ.</li> </ul>				
13	Bộ Dây Chuyên Dịch	<p>Van khoá điều chỉnh, kim chai sản xuất từ hạt nhựa ABS nguyên sinh.</p> <p>Van thoát khí có thiết kế màng lọc khí vô khuẩn.</p> <p>Buồng nhỏ giọt thể tích <math>\geq 8,5\text{ml}</math>, có màng lọc dịch <math>\leq 15\mu\text{m}</math>.</p> <p>Dây dẫn cấu tạo từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, mềm dẻo, dai, độ đàn hồi cao, không gãy gập khi bảo quản và sử dụng; Độ dài dây truyền <math>\geq 1700\text{mm}</math>.</p> <p>Dây truyền dịch kèm kim hai cánh bướm 23Gx3/4".</p> <p>Đầu nối Luer lock có cơ chế xoay giúp cho việc gắn kết với kim luôn chắc chắn và dễ thao tác khi sử dụng.</p> <p>Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE do tổ chức/cơ quan được Ủy ban Châu Âu (EC) chấp thuận cấp, TCVN 6591-4: 2008, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485.</p> <p>(Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp)</p> <p>- Xuất xứ: Việt Nam</p>	Túi 1 bộ	Bộ	8.000	
14	Găng Tay Thường	<p>Sản xuất từ cao su thiên nhiên, có phủ bột chống dính, không gây kích ứng da, có cỡ S và M. Thuận cho cả tay trái và tay phải, chiều dài min 220mm. Độ dày tối thiểu 1 lớp áp dụng cho các cỡ: 0,08mm. Lực kéo đứt tối thiểu trước già hóa: <math>\geq 7,0\text{ N}</math>, sau già hóa: <math>\geq 6,0\text{ N}</math>. Độ giãn dài tối thiểu khi đứt trước già hóa: 650%, sau già hóa: 500%. Lượng bột : <math>\leq 10\text{mg/dm}^2</math>. Hàm lượng Protein dưới <math>200\ \mu\text{g/dm}^2</math>. TCVN 6343-1:2007 (ISO 11193-1:2002). ASTM D3578-05; EN 455. ISO 9001:2015; ISO 13485:2017.</p>	50 đôi/hộp	Đôi	10.000	

15	Sonde Foley 2 nhánh các số	<p>Không chứa DEHP gây ung thư.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản xuất từ 100% cao su tự nhiên ,Phủ Silicon</li> <li>- Có bóng dung tích 5cc-30cc, bóng căng đều.</li> <li>- Lỗ thông tiểu tiêu lớn và tròn</li> <li>- Tráng silicon trong lòng ống</li> <li>- Tiệt trùng bằng phóng xạ Gamma hoặc khí ETO.</li> <li>- Tiêu chuẩn ISO13485, CE,FSC</li> </ul>	Túi 20 cái	Cái	70	
16	Sonde Nelaton	<p>Các cỡ: 6 - 26; chiều dài ống: 270 - 400mm</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Được làm bằng chất liệu cao su thiên nhiên dùng trong y tế, có màu đỏ, có phủ silicon, tròn đều</li> <li>2. Có thiết kế 1 nhánh dùng để thông tiểu hiệu quả và nhanh chóng</li> <li>3. Không độc hại, không gây kích ứng; Thân ống mềm mại; Được tiệt trùng và đóng gói riêng lẻ từng cái</li> <li>4. Đầu tù nhỏ với 2 lỗ thông bơm- hút dịch, thoát nước cạnh bên</li> <li>5. Được tiệt trùng bằng khí EO.</li> </ol>	1 Cái/ Gói	Cái	100	
17	Bóp bóng giúp thở (Ambu)	<p>Công dụng: Dùng để hồi sức bệnh nhân bị ngưng thở. Sử dụng một lần để loại bỏ khả năng nhiễm khuẩn chéo. Được trang bị một van hạn chế áp suất cho sự an toàn của bệnh nhân. Bề mặt kết cấu của sản phẩm đảm bảo tiêu chuẩn và cung cấp thông gió hiệu quả. Được sản xuất từ nhựa PVC.</p>	1 Cái/túi	Cái	5	
18	Ống nghiệm/lo chân không EDTA K2 2ml vô trùng, phụ gia EDTA K2 3.6mg phun khô trên thành ống	<p>Ống lấy máu chân không dạng vacutainer vô trùng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu PET.</li> <li>- Chất bổ sung: 3.6mg EDTA K2 dạng phun khô.</li> <li>- Thể tích 2ml 13x75mm.</li> <li>- Có ký hiệu V giúp hỗ trợ định hướng vị trí dán nhãn phụ.</li> <li>- Nắp thiết kế hai lớp, không có latex,</li> <li>- Thiết kế nắp được công nhận bởi hiệp hội thiết kế công nghiệp Hoa Kỳ.</li> <li>- Vô khuẩn bằng phương pháp chiếu xạ.</li> <li>- Tiêu chuẩn chất lượng CE, ISO 13485:2016.</li> </ul>	1.000 cái/thùng	Cái	8.000	
19	Ống nghiệm/lo chân không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ống lấy máu chân không dạng vacutainer vô trùng.</li> <li>- Chất liệu PET.</li> </ul>	1.000 cái/thùng	Cái	8.000	

	Lithium Heparin 4 ml	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất bổ sung: Lithium Heparin dạng phun khô.</li> <li>- Có gel phân tách polyme.</li> <li>- Thể tích 3ml 13x75mm.</li> <li>- Có ký hiệu V giúp hỗ trợ định hướng vị trí dán nhãn phụ.</li> <li>- Nắp thiết kế hai lớp, không có latex.</li> <li>- Vô khuẩn bằng phương pháp chiếu xạ.</li> <li>- Tiêu chuẩn chất lượng CE, ISO 13485:2016.</li> </ul>				
20	Túi Dung Nước Tiểu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản xuất từ nhựa y tế PVC, không độc hại.</li> <li>- Kích cỡ 2000ml, độ dày 1.2mm, phân vạch rõ ràng. Có vạch dung tích mỗi 100ml. Đảm bảo kín không rò rỉ. Có bảng chia vạch nghiêng cho phép theo dõi lượng nước tiểu cực ít (25ml) trong những trường hợp bệnh nhân thiểu niệu.</li> <li>- Van xả thoát đáy chữ T, chống trào ngược, ống đầu vào 90cm. Có quai treo bằng nhựa PVC.</li> <li>- Thân túi có bảng ghi thông tin cơ bản về bệnh nhân: Họ tên, số giường, số phòng.</li> <li>- Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)</li> <li>- Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp)</li> <li>- Đạt tiêu chuẩn FDA do cơ quan Quản lý Thực phẩm và Thuốc Hoa Kỳ (FDA) công bố</li> <li>- Xuất xứ: Việt Nam</li> </ul>	Túi/cái	Cái	40	
21	Khí oxy y tế	TCCS. Bình 10L	Bình 10L	Bình	13	
22	Khí oxy y tế	TCCS. Bình 40L	Bình 40L	Bình	2	
23	Máy đo huyết áp cơ ALP K2	<ul style="list-style-type: none"> <li>01 đồng hồ đo áp lực</li> <li>- Hệ thống bơm khí : 01 bóng bơm khí; 02 ống dẫn khí; 01 van xả khí</li> <li>- 01 dải băng cuộn tay bằng cotton dành cho người lớn</li> <li>- 01 bao hơi cao su</li> <li>- 01 túi đựng giả da</li> <li>Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485</li> </ul>	Hộp 1 cái	Cái	13	

24	Giấy in nước tiểu	Dùng được cho máy nước tiểu Clintackstatus, Size 58mm * 30mm. Các thông số kỹ thuật cho phép dung sai không quá 5% so với yêu cầu	Hộp 10 cuộn	Cuộn	15	
25	Dây Garô (Dây thắt mạch)	Chất liệu : Thun bọc vải cotton, có gai dán hoặc móc, Dùng trong lấy máu hoặc truyền dịch.	Túi 10 cái	Cái	40	
26	Hộp an toàn đựng bơm và kim tiêm đã sử dụng	Kích thước: 155 * 125 * 270mm Dung tích : 5 lít. Chất liệu : Giấy Duplex có độ bền cao, cứng cáp, chắc chắn . Bề mặt ngoài được phủ màng keo bảo vệ có tác dụng chống đâm xuyên, bảo vệ vật liệu. Có biểu tượng cảnh báo nguy hiểm trên thùng Màu sắc chủ đạo: Màu vàng Sản phẩm được sản xuất theo tiêu chuẩn ngành y tế ISO 9001, ISO 13485	Hộp	Hộp	200	
27	Trụ cầm panh	Chất liệu Inox sáng bóng, không gỉ, sétDùng để cầm dụng cụ y tế	Hộp 1 cái	Cái	4	
28	Panh thẳng, có máu	Panh có máu các cỡ 12-14 cm.	Túi 1 cái	Cái	5	
29	Giá đựng ống nghiệm	Chất liệu: Inox (thép không gỉ). Gồm giá 2 hàng, mỗi hàng 10 lỗ.	Cái	Cái	2	
30	Gel bôi trơn vô trùng, dùng trong nội soi, thăm khám phụ khoa	Bôi trơn các vật dụng y tế đưa vào cơ thể bệnh nhân	Gói 5g	Gói	200	
31	Kéo cắt chỉ 16cm	Làm bằng thép không gỉ, dùng trong phẫu thuật, chăm sóc vết thương. Các thông số kỹ thuật cho phép dung sai không quá 5% so với yêu cầu	Túi 1 cái	Cái	3	
32	Gel siêu âm	Trong suốt, không màu hoặc màu xanh, dễ tan trong nước và rửa sạch bằng nước thường. Thành phần chính: Water, Carbomer, Glycerin, Sodium Benzoate, ...Giới hạn nhiễm khuẩn: Mẫu thử phải không có sự hiện diện của các vi khuẩn sau: Staphylococcus aureus, Pseudomonas aeruginosa.Tổng số nấm trong 1g (ml) mẫu thử, nhỏ hơn 10 <sup>1</sup> (CFU/g hoặc CFU/ml).Tổng số vi sinh vật hiếu	Can 5 lít	Can	12	

		khí: < 10 <sup>2</sup> (CFU/g hoặc CFU/ml). ISO 9001:2015; ISO 13485:2016.				
33	Ổng nghe tim phổi ALP K2	CÓ 2 mặt nghe .Ổng nghe chất lượng cao có dây truyền âm	Hộp	Cái	7	
34	Dd Javen	Dd Javen	lít	Lít	220	
35	Bông hút nước	TCCS. Kích thước 2x2 cm, vô trùng	Gói 1 kg	Kg	3.000	
36	Lọ đựng nước tiểu có nắp	Ổng nghiệm PS tinh khiết 100%, dung tích 10ml, kích thước 16x100mm. Sử dụng nhựa trung tính không phản ứng với các loại hóa chất bên trong, Có nắp đậy sẵn.	200 ống/ túi	Ổng	1.000	
37	Cloramin B	Bột trắng, thùng 25kg	Thùng 25kg	Kg	500	
38	Đầu côn pipet 100µl	Đầu côn lọc 100ul, chất liệu nhựa PP, không kim loại, không Dnase, Rnase. Thiết kế phù hợp các loại cây pipet trên thị trường. Đóng gói 96 chiếc/hộp. Tiệt trùng bằng khí EO gas.	96 cái/ hộp	Cái	1.500	
39	Đầu côn pipet 1000µl	Đầu côn lọc 1250ul, chất liệu nhựa PP, không kim loại, không Dnase, Rnase. Thiết kế phù hợp các loại cây pipet trên thị trường. Đóng gói 96 chiếc/hộp. Tiệt trùng bằng khí EO gas.	96 cái/ hộp	Cái	1.000	
40	Cốc đựng mẫu Hitachi	Thích hợp cho Máy Hitachi, Chất liệu nhựa PS, kích thước 16*38mm, 2.5-3ml.	500chiếc/túi	Cái	2.000	
41	PIPET 100-1000UL	PIPET 100-1000UL		Cái	1	
42	Giấy in điện giải	Dùng được cho máy điện giải i-Smart 30 pro, Size 56mm * 30 mm.	Hộp 6 cuộn	Hộp	15	
43	Giấy in nước tiểu	Dùng được cho máy nước tiểu ComboStik R-300, Size 51mm * 49 mm.	Hộp 10 cuộn	Hộp	10	
44	Bơm tiêm lấy máu 5ml đốc kim KT 23GX1"	Bơm tiêm 5ml sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt. Pít tông có khía bề gãy để hủy, không có ba via. Có thang chia dung tích hút tối đa đến 6ml để thuận tiện cho việc hút thuốc Kim làm từ thép không gỉ, vát 3 cạnh. Đủ các cỡ kim. Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế Bao bì ghi rõ thông tin xuất xứ, hạn dùng. Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí EO Đạt tiêu chuẩn TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO	Hộp 100 cái	Cái	6.000	

		11135: 2014, EN ISO 13485.				
<b>PHẦN 2. HÓA CHẤT</b>						
<b>2.1.Hóa chất máy sinh hóa BT1500</b>						
45	Nước rửa máy sinh hóa	Dung dịch dùng để làm sạch hệ thống đo của máy (theo tài liệu hướng dẫn của máy). Thành phần: Sulfonic acids, C13-17-sec-alkane, sodium salts < 5% Genapol 1 - 5 % Sodium hydroxide 1%. Tiêu chuẩn: ISO13485; xuất xứ nước G7	2 lít/ can	Can	8	
46	GENERAL CHEMISTRY CONTROL LEVEL1	General Chemistry control được sử dụng để xác minh hiệu suất của thuốc thử và thiết bị trong định lượng của các hóa chất khác nhau trên máy phân tích tự động. Thành phần: Huyết thanh với chất phụ gia và chiết xuất mô có nguồn gốc người và động vật. Nồng độ cụ thể theo lô.	20x5ml.	Lọ	20	
47	GENERAL CHEMISTRY CONTROL LEVEL2	General Chemistry control được sử dụng để xác minh hiệu suất của thuốc thử và thiết bị trong định lượng của các hóa chất khác nhau trên máy phân tích tự động. Thành phần: Huyết thanh với chất phụ gia và chiết xuất mô có nguồn gốc người và động vật. Nồng độ cụ thể theo lô	20x5ml.	Lọ	20	
48	GENERAL CHEMISTRY CALIBRATOR	Bộ hiệu chuẩn General Chemistry được sử dụng để hiệu chuẩn trong định lượng hóa sinh lâm sàng trên máy phân tích tự động và bán tự động. THÀNH PHẦN Huyết thanh với các chất phụ gia hóa học và chiết xuất mô có nguồn gốc từ người và động vật. Nồng độ cụ thể. Các giá trị được xác minh dựa trên rất nhiều bộ hiệu chuẩn chính có thể truy nguyên theo các phương pháp tham chiếu hoặc nguyên vật liệu tham chiếu. Sản phẩm này không nguy hiểm theo thông số kỹ thuật của EU, đạt tiêu chuẩn CE, ISO13485	10x5ml	Lọ	20	
49	Glucose	- Thành phần hoạt chất: Phosphate buffer pH 7.5: 250 mmol/L; Phenol: 5 mmol/L; 4-Aminoantipyrene: 0.5 mmol/L; Glucose Oxidase (GOD): ≥ 10 kU/L; Peroxidase (POD): ≥ 1 kU/L - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485	8 x 50ml R	Hộp	12	
50	GOT(AST)	Dùng trên máy BT 1500 - Biotecnica - Ý, tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương Hoá chất dùng cho xét nghiệm GOT:- Dạng lỏng, 4 lọ x	R1: 4x50ml,	Hộp	22	

		50ml R1 và 4 lọ x 12,5ml R2- Tỷ lệ pha: 4:1- Độ hấp thụ: khoảng 1.700 ABS 340nm - Phương pháp: UV, Kinetic, Decreasing Reaction, modified IFCC- Bước sóng: 340 nm- Thành phần hoạt chất:Hóa chất R1: Tris pH 7.8: 110 mmol/L; L-Aspartate: 340 mmol/L; MDH: 0.5 kU/L; LDH: 1.1 kU/LHóa chất R2: 2-Oxoglutarate: 85 mmol/L; NADH: $\geq 1$ mmol/L- Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485	R2: 4x12.5ml			
51	GPT (ALT)	Dùng trên máy BT 1500 - Biotecnica - Ý, tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương Hoá chất dùng cho xét nghiệm GPT: - Dạng lỏng, 4 lọ x 50ml R1 và 4 lọ x 12,5ml R2 - Tỷ lệ pha: 4:1 - Độ hấp thụ: khoảng 1.700 ABS 340nm - Phương pháp: UV, Kinetic, Decreasing Reaction, modified IFCC - Bước sóng: 340 nm '- Thành phần hoạt chất: Hóa chất R1: Tris, pH 7.5: 138 mmol/L; L-Alanine: 709 mmol/L; LDH: 1500 U/L Hóa chất R2: 2-Oxoglutarate: 85 mmol/L; NADH: $\geq 1$ mmol/L - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485	(R1: 4x50ml, R2:4x12.5ml) /Hộp	Hộp	22	
52	Cholesterol -L	- Thành phần hoạt chất: Good 's buffer pH 6.7 : 50 mmol/L; Phenol: 5 mmol/L; 4-Aminoantiprine : 0.3 mmol/L; Cholesterol esterase (CHE) : $\geq 200$ U/L; Cholesterol oxidase (CHO): $\geq 50$ U/L; Peroxidase (POD) : $\geq 3$ kU/L- Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485	(8 x 50ml R1)/Hộp	Hộp	12	
53	Gamma GT	Dùng trên máy BT 1500 - Biotecnica - Ý, tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương Hoá chất dùng cho xét nghiệm GGT: - Độ tuyến tính: 230 u/l - Dạng lỏng, 4 lọ x 50ml R1 và 4 lọ x 12,5ml R2 - Tỷ lệ pha: 4:1 '- Thành phần hoạt chất: Hóa chất R1: Glycylglycine: 135 mmol/L; Tris pH 8.28: 135 mmol/L. Hóa chất R2: L-Gamma-Glutamyl-3-Carboxy-4-Nitroanilide pH 6.0: 22 mmol/L - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 - Đóng gói: Hộp 4x50mlR1, 4x12,5mlR2	R1: 4x50ml, R2 4x12.5ml	Hộp	11	

54	URIC ACID	- Thành phần hoạt chất: Hóa chất R1: Phosphate buffer pH 7.0 : 100 mmol/L; TBHBA: 1.25 mmol/L; Hóa chất R2: Phosphate buffer pH 7.0 : 100 mmol/L; 4-Aminoantipyrine: 1.5 mmol/L; K4-[Fe(CN)6]: 50 µmol/L; POD: ≥ 10 kU/L; Uricase: ≥ 150 U/L - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485	R1: 8x50ml, R2: 8x12.5ml	Hộp	14	
55	CREATININ	Dùng trên máy BT 1500 - Biotechnica - Ý, tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương Hoá chất dùng cho xét nghiệm CREATININE:- Độ tuyến tính lên tới 15mg/dl- Dạng lỏng, 8 lọ x 50ml R1 và 8 lọ x 12,5ml R2- Tỷ lệ pha: 4:1- Độ hấp thụ: khoảng 0,400 ABS 546nm - Phương pháp: Colorimetric, 2 Point Kinetic, "mod. Jaffe", Increasing Reaction- Bước sóng: 490-510 nm- Thành phần:Thuốc thử R1:Sodium Hydroxide: 0.2 mmol/LThuốc thử R2:Picric Acid: 20 mmol/L	R1: 8x50ml R2: 8x12.5ml	Hộp	14	
56	TRIGLYCERID	Dùng được trên máy sinh hoá Biotechnica BT1500. - Thành phần hoạt chất: Good's buffer pH 7.2: 50 mmol/L; 4 Chlorophenol: 4 mmol/L; Mg2+: 15 mmol/L; ATP: 2 mmol/L; Glycerolkinase (GK): ≥ 0.4 kU/L; Peroxidase (POD): ≥ 2 kU/L; Lipoprotein lipase (LPL): ≥ 2 kU/L; 4-Aminoantipyrine: 0.5 mmol/L; Glycerol-3-phosphate-oxidase (GPO): ≥ 0.5 kU/L; - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485	8 x 50ml R1	Hộp	12	
<b>2.2. Hóa chất máy điện giải</b>						
57	Chất chuẩn dùng cho máy điện giải iSmart 30 pro /iSmart Electrolyte Quality Control	Thành phần: Dung dịch nước chất đệm chứa: chất điện giải (Na+, K+, Cl-); chất bảo quản	3x10 ml/hộp	Hộp	8	
58	Cartridge 200 test 3 thông số	1 test đã bao gồm cả Na+, K+, Cl- sử dụng trong 4 tuần sau khi mở. Phù hợp cho bệnh viện có số lượng: 8 bệnh nhân xét nghiệm điện giải /ngày	200 test/hộp	Hộp	25	
<b>2.3. Hóa chất máy huyết học Swelabalfa</b>						
59	Chất thử chuẩn dùng cho phân	Chức năng: Là máu chuẩn để hiệu chuẩn mức trung bình cho các thông số đo. HSD: 3 tháng từ ngày sx. Sử dụng tương thích đối với	3x4,5ml/bộ	Bộ	8	

	tích huyết học	máy xét nghiệm huyết học Swelab Alfa tại Bệnh viện.				
60	Dung dịch pha loãng	Dùng cho máy huyết học Swelab. Chức năng: là dung dịch pha loãng máu dùng cho việc đếm và định cỡ tế bào của máy phân tích huyết học. Đóng gói 20 lít, có mã vạch tương thích trên bình Thành phần: + Muối để ổn định isotonic <1.5% + Thuốc chống vi trùng <0.1% + Dung dịch đệm <0.3%. Các thông số kỹ thuật cho phép dung sai không quá 5% so với yêu cầu	20 lít/ bình	Bình	10	
61	Dung dịch ly giải	Dùng cho máy huyết học Swelab. Chức năng: là dung dịch ly giải phá vỡ hồng cầu, không chứa cyanide lytic, dùng để đếm và định cỡ tế bào của máy phân tích huyết học. Đóng gói 05 lít. Có mã vạch tương thích trên bình - Thành phần + Muối bậc 4 <1.0% + Muối < 1.5%. Các thông số kỹ thuật cho phép dung sai không quá 5% so với yêu cầu	05 lít/ bình	Bình	10	
<b>2.4. Hóa chất máy đo nước tiểu Clinitek status+</b>						
62	Que thử nước tiểu dùng cho máy phân tích nước tiểu	Dùng cho máy nước tiểu Clinitek Status+. Que thử nước tiểu 10 thông số Multistix 10 SG 100 được dùng cho máy phân tích nước tiểu bán tự động Clinitek Status và Clinitek Advantus. - 10 thông số xét nghiệm của que thử nước tiểu Multistix 10SG 100 bao gồm: bilirubin, blood (occult), glucose, ketone (acetoacetic acid), SG, leukocytes, nitrite, pH, protein, urobilinogen.	100 test/ hộp	Test	3.000	
<b>2.5. Hóa chất máy đo nước tiểu Combostik R300</b>						
63	Hóa chất nội kiểm nước tiểu mức bình thường	Dạng lỏng sử dụng ngay, 100% Nước tiểu người, phù hợp cho cả xét nghiệm POCT, chứa 13 thông số xét nghiệm. Ổn định đến hạn tại 2- 8°C. Sử dụng cho máy xét nghiệm phân tích nước tiểu 11 thông số Combostik R300	12lọx12ml/ Hộp	Hộp	2	
64	Hóa chất nội kiểm nước tiểu mức bệnh lý	Dạng lỏng sử dụng ngay, 100% Nước tiểu người, phù hợp cho cả xét nghiệm POCT, chứa 13 thông số xét nghiệm. Ổn định đến hạn tại 2- 8°C. Sử dụng cho máy xét nghiệm phân tích nước tiểu 11	12lọx12ml/ Hộp	Hộp	2	

		thông số Combostik R300				
65	Test thử nước tiểu 11 thông số	Các thông số đo được: Ascorbic Acid (ASC), Glucose (GLU), Bilirubin (BIL), Ketone (KET), Specific Gravity (SG), Blood (BLO), pH, Protein (PRO), Urobilinogen (URO), Nitrite (NIT), Leukocytes (LEU).	100 test/ hộp	Test	3.000	
<b>PHẦN 3. HÓA CHẤT KHÁC</b>						
66	Chế phẩm diệt muỗi Hóa chất Permethin hàm lượng 50% hoặc tương đương	Cấu hình: Premethrin 50 % .Tác động trực tiếp lên hệ thần kinh của côn trùng, làm kênh natri trên màng tế bào thần kinh bị phá vỡ, gây tê liệt và tiêu diệt ngay lập tức		Lít	110	
67	Tấm keo dính ruồi nặng	Chất liệu: giấy bìa cứng hoặc dải nhựa dẻo Thu hút và bẫy dính trực tiếp số lượng lớn ruồi khi chúng đậu vào		Tấm	5.000	

## PHỤ LỤC II: MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Công văn số /BVS KTT-DCLS ngày của Bệnh viện Sức khỏe tâm thần Hà Tĩnh)

Tên đơn vị:  
Mã số thuế:  
Địa chỉ:  
Người đại diện/liên hệ:  
SĐT liên hệ:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng ..... năm 2026

**Kính gửi:** Bệnh viện Sức khỏe tâm thần Hà Tĩnh.

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

### 1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế <sup>(2)</sup>	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất <sup>(3)</sup>	Mã HS <sup>(4)</sup>	Năm sản xuất <sup>(5)</sup>	Xuất xứ <sup>(6)</sup>	Số lượng/ khối lượng <sup>(7)</sup>	Đơn giá <sup>(8)</sup> (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan <sup>(9)</sup> (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) <sup>(10)</sup> (VND)	Thành tiền <sup>(11)</sup> (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật tương đương và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày],